TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập-Tự do-Hạnh phúc
Số: 27/2025/QĐST-KDTM	*Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 21/2025/TLST - KDTM ngày 02 tháng 12 năm 2025.

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hỏa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Hợp tác xã S.

Địa chỉ: Thôn L, xã V, tỉnh Tuyên Quang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vi Trung M - Chức vụ: Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình T, sinh năm 1981; địa chỉ: Chung cư S C, phường H, thành phố Hà Nội (Theo hợp đồng ủy quyền lập ngày 15/6/2025).

* Bị đơn: Công ty TNHH X.

Địa chỉ trụ sở: Số D đường S, thôn A, xã Đ, Hà Nội.

Người đại diện: Ông Bùi Thiên T1 - Chức vụ: Giám đốc.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty TNHH X và Hợp tác xã S xác nhận có ký kết Hợp đồng hợp tác về việc phát triển vùng nguyên liệu và thu mua sản phẩm số 5923/HĐHT/NST9-GV ngày 20/10/2023 và Phụ lục Hợp đồng về việc thu mua sản lượng số 5923/PLHĐ/NST9- GV ngày 20/10/2023.

Công ty TNHH X xác nhận nợ Hợp tác xã S công nợ tính đến ngày 09/12/2025 tổng số tiền 214.045.467 (Hai trăm mười bốn triệu không trăm bốn mươi năm nghìn bốn trăm sáu mươi bảy) đồng; trong đó: Số tiền chốt theo biên bản xác nhận nợ và cam kết trả nợ ngày 08/01/2025 là 178.579.800 đồng, hỗ trợ một phần Hợp tác xã sản xuất và dịch vụ nông lâm nghiệp S đã chi phí vào cuối

năm 2024 số tiền 6.000.000 đồng, Hợp tác xã S chỉ yêu cầu thanh toán nợ lãi quá hạn 1,5%/tháng/tổng số nợ là 29.465.667 đồng.

2.2. Thời hạn thanh toán: Công ty TNHH X thanh toán toàn bộ số tiền 214.045.467 đồng cho Hợp tác xã S vào ngày 30/12/2025. Hợp tác xã S rút yêu cầu khoản phạt thanh toán với 30% giá trị công nợ. Ngoài ra, Hợp tác xã S không có yêu cầu đề nghị gì khác với Công ty TNHH X.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí:

Công ty TNHH X tự nguyện chịu toàn bộ án phí kinh doanh thương mại là 5.351.000 đồng (Năm triệu ba trăm năm mươi mốt nghìn đồng).

Trả lại Hợp tác xã S số tiền 4.250.000 đồng (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018393 ngày 02/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 8 – Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu